

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 45/2022/HSST

Ngày: 23/09/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tam Bình gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Mua

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Sơn Thị Chanh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình và tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm phiên tòa trực tuY vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 05/09/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoàng C**, sinh ngày 20/01/2001, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 5, xã Hậu Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1981; Anh, chị em ruột: 02 người (02 nam), lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2002; có vợ là Huỳnh Thị Ánh N, sinh năm 2002 và 01 con (01 nữ), sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 30/08/2022 đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

***- Bị hại:***

1/Chị **Nguyễn Thị Phi Y**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2/Anh **Nguyễn Trường H**, sinh năm 1994 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

3/Anh **Nguyễn Hoàng H1**, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: ấp E, xã G, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Chị **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2/Ông **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

3/Ông **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Người làm chứng:*

1/Anh **Hà Minh Tuấn**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2/Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

3/Bà **Dương Thị Kim X**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

4/Chị **Huỳnh Thị Ánh N**, sinh năm 2002 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

***Ngoài ra, tại điểm cầu Thành phần Hội trường Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long thành phần gồm có:***

- Ông Nguyễn Văn Cảnh - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Tam Bình

- Bà Huỳnh Thị Ngọc Huyền – Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình.

- Cán bộ, chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình: Ông Đinh Văn Nho, ông C Lê Minh Tiến, ông Lê Hoàng Phát, ông Nguyễn Minh Hoàng.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng C.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/02/2022 tại nhà anh Hà Minh Tuấn, sinh năm 1985, địa chỉ ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long có tổ chức uống bia có nhiều người tham gia gồm: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1988, Huỳnh Thị Ánh N, sinh năm 2002 ngụ cùng ấp; Nguyễn Hoàng C, sinh năm 2001, ngụ ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (là chồng của N); Nguyễn Trường H, sinh năm 1994, ngụ ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; Nguyễn Hoàng H1, sinh năm 1998, ngụ ấp C, xã D, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; Nguyễn Thị Phi Y, sinh năm 1990; ngụ E, xã G, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long cùng tham gia tiệc.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, trong lúc đang nhậu thì Nguyễn Trường H dùng tay xoa đầu của Huỳnh Thị Ánh N dẫn đến xảy ra mâu thuẫn, cự cãi giữa C với H, H1 và Y. Nguyễn Hoàng C về nhà N lấy 01 con dao Thái Lan cất giấu trong người rồi quay lại đứng trước nhà anh Tuấn chửi thề hướng vào chỗ nhậu. Lúc này, Y đến chỗ C để nói chuyện thì xảy ra xô xát giữa Y và C, H và H1 thấy vậy cũng ra đánh nhau với C. H lấy 01 cây gậy dũa 03 khúc bằng kim loại đánh C nhưng không trúng, C dùng con dao đâm trúng một nhát vào hông sườn trái của H gây thương tích. H1 dùng chân đạp về phía C thì bị C dùng dao đâm trúng đầu gối phải của H gây thương tích. Trong lúc xô xát, Y bị C dùng dao đâm vào vùng bụng gay thương thương tích. Sau khi gây án, Nguyễn Hoàng C đến nhà ông Lê Văn D – Trưởng ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long để trình báo sự việc rồi đi về nhà. Cả H1, H và Y được đưa đi cấp cứu, điều trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/2022/TgT, ngày 19/04/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận thương tích của Nguyễn Thị Phi Y:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương bụng trái trên rốn cách đường giữa 3cm, khoảng 2cm do vật sắc gây ra thấu bụng, thủng bờ cong nhỏ dạ dày 1cm rách bờ dưới bao tụy 1,5cm, được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết thương kích thước 2 x 0,1cm, sẹo vết mổ đường giữa bụng kích thước 15 x 0,5cm, sẹo dẫn lưu bụng trái kích thước 0,5 x 0,5cm, sẹo dẫn lưu bụng phải 1 x 0,5cm và 0,5 x 0,5cm. Hiện tại chưa phát hiện di chứng.

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/08/2019. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 37% (ba mươi bảy phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/2022/TgT, ngày 19/04/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận thương tích của Nguyễn Trường H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương ngực trái đường nách giữa liên sườn 7-8, kích thước 1 x 1,5cm do vật sắc gây nên tổn thương phổi, tràn máu tràn khí màng phổi được điều trị, hiện tại sẹo vết thương 1x 1,5cm sẹo vết mổ kích thước 3,5 x 0,1cm, không để lại di chứng, cổ tật.

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/08/2019. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (*mười phần trăm*).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 50/2022/TgT, ngày 19/04/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận thương tích của Nguyễn Hoàng H1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương gối phải # 3cm trên xương bánh chè mặt trong do vật sắc gây ra đứt bán phần cơ rộng trong đùi phải, được phẫu thuật, hiện tại sẹo kích thước 8 x 0,5cm, không để lại di chứng.

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/08/2019. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09% (*chín phần trăm*).

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT-VKSTB ngày 15/08/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng C, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Hoàng C đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không
- Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng C đã nộp tiền khắc phục và tác động gia đình khắc phục bồi thường cho các bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng C trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Các bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và bị hại Huy, Hận có đơn xin rút đơn khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng C, bị cáo có bác tham gia cách mạng nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hoàng C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự:* Đã bồi thường xong cho các bị hại, bị hại đã nhận tiền không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tiêu hủy:

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 23cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, một bề lưỡi sắc bén, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm do bị cáo dùng vào việc phạm tội và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án từ chối nhận lại tài sản.

*Tại phiên tòa,* bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói L sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình, con còn nhỏ.

*Tại phiên tòa,* bị hại chị Nguyễn Thị Phi Y thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo C gây ra, bị cáo C đã khắc phục bồi thường xong cho bị hại số tiền 100.000.000đ, nên bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm về gia đình và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

*Tại phiên tòa*, bị hại anh Nguyễn Hoàng H1 thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo C gây ra, bị cáo C đã khắc phục bồi thường xong cho bị hại số tiền 38.000.000đ, nên bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo sớm về gia đình và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

*Tại phiên tòa*, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị H2 trình bày chị có thời gian nuôi bị hại, nhưng không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

*Tại phiên tòa*, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Văn L trình bày con dao bị cáo gây án là của ông, ông đã giao nộp cho Cơ quan điều tra nên không yêu cầu nhận lại, đề nghị xử lý con dao theo quy định của pháp luật.

*Tại phiên tòa*, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Hoàng G trình bày là bị cáo có tác động cho ông bồi thường thiệt hại cho các bị hại số tiền còn lại. Ông là cha ruột bị cáo nên không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền ông đã nộp khắc phục tổng cộng là 160.000.000đ.

Tại đơn xin vắng mặt và đơn xin bãi nại, bị hại Nguyễn Trường H trình bày bị cáo C đã khắc phục bồi thường xong cho bị hại số tiền 52.000.000đ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, những người làm chứng Hà Minh T, Dương Thị Kim X vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có L khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng này.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét L khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với L khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, ngoài ra vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án, Bản ánh hiện trường, biên bản ghi L khai, biên bản hỏi cung, phù hợp với bản tự khai của bị cáo, nên có căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 07/02/2022, tại đường đan trước cửa nhà anh Hà Minh Tuấn, thuộc ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Nguyễn Hoàng C có hành vi dùng dao gây thương tích lần lượt cho các bị hại là Nguyễn Thị Phi Y 37%, Nguyễn Trường H 10%, Nguyễn Hoàng H1 09%. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng C đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự quy định: “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”.

[3]. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

Nguyên nhân bị cáo phạm tội là vì tức giận hành vi của bị hại Hận có hành vi xoa đầu vợ bị cáo dẫn đến mâu thuẫn, cự cãi giữa bị cáo và các bị hại. Động cơ, mục đích là nhằm thỏa mãn cơn tức giận, bị cáo dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho các bị hại. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Đồng thời, qua đó nhằm đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại. Đồng thời, hành vi phạm tội của bị cáo

cũng có một phần lỗi của bị hại, có L lẽ xúc phạm bị cáo và có hành vi trái pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn tác động gia đình khắc phục cho các bị hại và các bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo; bản thân bị cáo có học vấn thấp; có con còn nhỏ và là lao động chính, bị cáo tự giác ra đầu thú tại chính quyền địa phương về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, quá trình chuẩn bị xét xử, các bị hại Nguyễn Trường H, Nguyễn Hoàng H1 đã rút lại đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo nên lẽ ra Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ vụ án này. Tuy nhiên do vụ án còn khởi tố theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 155, điểm a khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi 2021 nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục giải quyết vụ án. Trong quá trình xét xử sẽ xem xét tình tiết này để lượng hình đối với bị cáo Nguyễn Hoàng C theo quy định tại Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2021.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Không có.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Bị cáo đã khắc phục bồi thường xong cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Hoàng G là cha bị cáo đã tự nguyện nộp tiền khắc phục cho bị cáo phần tiền bồi thường còn lại, không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 160.000.000đ nên không đặt ra giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị H2 có thời gian chăm sóc cho bị hại, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7]. *Về xử lý vật chứng*: Hội đồng xét xử xét thấy 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 23cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, một bề lưỡi sắc bén, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm do bị cáo dùng vào việc phạm tội và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông



Huỳnh Văn L từ chối nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2021.

[8]. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[1]. *Về căn cứ pháp luật và áp dụng hình phạt*: Căn cứ điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38, 50, 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/08/2022.

[2]. *Về trách nhiệm dân sự*: Không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[3]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2021.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 23cm, cán dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, một bề lưỡi sắc bén, mũi dao nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 1,8cm.

*(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, vụ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long ngày 18/08/2022)*

[4]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 290, 291, 292, 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2021.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã D, huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bảo**